

HỒI 294

Hoán Nhật Đại Pháp

Ban ngày, gió từ lục địa thổi ra biển, đến đêm, gió chuyển hướng, thổi từ biển về đất liền.

Nhưng lúc này, hướng gió lại biến hóa khôn lường bất định.

Lâu thuyền đến từ Cao Lệ chỉ còn cách thuyền của Khấu Trọng chừng nửa dặm, khoảng cách mỗi lúc một thu hẹp.

Bốc Thiên Chí thần sắc ngưng trọng nói: “Chỉ cần chúng ta cầm cự được đến đêm, ta có đủ tự tin bỏ rơi bọn chúng”.

Khấu Trọng ngạc nhiên nói: “Chí thúc nói vậy chắc hẳn còn có đạo lý gì khác. Ta còn tưởng hai đêm nay trăng sáng như vậy, ngày với đêm cũng chẳng khác gì nhau mấy nữa chứ”.

Bốc Thiên Chí tự tin nói: “Chỉ nhìn hướng gió thay đổi không ngừng này là ta dám khẳng định thời tiết sẽ sẽ thay đổi rất nhanh, lúc ấy biển lớn sẽ biến thành một thế giới đen tối không tinh không nguyệt, ba đào cuộn cuộn, không chìm thuyền đã là giỏi lắm rồi, nói gì đến truy đuổi địch nhân nữa”.

Khấu Trọng ngược mắt lên nhìn bầu trời trong vắt, rồi lại cúi xuống nhìn từng đợt sóng nhè nhẹ nối tiếp nhau vỗ vào mạn thuyền bắn lên những đóa hoa nước nho nhỏ, sắc mặt đầy vẻ nhạo nhời nói: “Mong rằng Chí thúc dự đoán không sai, hắc! Chắc chúng ta cũng không đến nỗi lật thuyền đâu đúng không?”.

Nhớ lại lần đó gã và Từ Tử Lăng va phải đá ngầm, đến giờ Khấu Trọng vẫn còn chưa hết sợ.

Bốc Thiên Chí nói: “Khi thế gió chuyển mạnh, điều duy nhất chúng ta có thể làm chính là điều khiển hướng thuyền, đảm bảo luôn để gió thổi từ đuôi thuyền lên mũi thuyền. Nếu để gió thổi từ hai bên mạn thuyền, buồm sẽ bị thổi xoay tròn, lúc ấy thì lật thuyền chỉ là chuyện sớm hay muộn mà thôi. Đến lúc có gió, thuyền cỡ nhỏ của bọn ta sẽ chiếm được phần tiện nghi, chứ không đến nỗi bị người ta truy đuổi không thở được như bây giờ đâu”.

Khấu Trọng nhìn vầng thái dương đã qua đỉnh đầu, chậm chậm hạ xuống chân trời phía Tây, cười cười nói: "Chí thúc có mấy phần chắc chắn là chúng ta sẽ cầm cự được đến lúc thời tiết biến đổi?".

Bốc Thiên Chí giật mình thốt lên: "Nửa phần cũng không".

Khấu Trọng ngạc nhiên nhìn theo ánh mắt y.

Nhìn bề ngoài thì chiến thuyền của đối phương có vẻ đuổi tới theo đường thẳng, nhưng kỳ thực lại không ngừng rẽ ngoặt, giống như muốn thu tất cả gió biển vào cánh buồm lớn của mình vậy, mỗi lần biến đổi phương hướng đều khiến tốc độ của thuyền tăng thêm một phần, kỹ thuật điều khiển thuyền quả là khiến người ta phải kinh hãi.

Thuyền địch tiến vào phạm vi uy hiếp, còn các loại vũ khí phản kích của bọn Khấu Trọng như máy bắn tên, máy bắn đá thì vẫn đang nằm phủ bụi dưới khoang thuyền.

oOo

Từ Tử Lăng đem Bá Đao và di quyền của Nhạc Sơn chôn vào một hố nhỏ, sau khi lấp đầy đất và làm dấu, cả người gã cảm thấy thư thái hẳn lên.

Gã có cảm giác bài xích và kháng cự rất mạnh với thứ hung vật đầy mùi máu tanh này, đồng thời gã cũng không muốn mình giống như một con rối để cho Sư Phi Huyền và Thạch Thanh Tuyền đứng sau giật dây.

Gã muốn dùng cách của mình để diệt trừ Thiên Quân Tịch Ứng, sau đó sẽ không lưu lại nơi này vì bất kỳ một nguyên nhân nào nữa.

Từ Tử Lăng không hề oán trách Thạch Thanh Tuyền vô tình, gã chỉ trách mình quá ngu xuẩn lại không biết tự lượng, còn tưởng rằng mình đã lọt vào mắt xanh của vị kỳ nữ tử đa tài đa nghệ này nữa.

Nàng dùng chân diện mục tấu một khúc tiêu tặng gã chỉ bất quá là để đáp tạ lại chuyện gã đã bạt đao tương trợ, nói cho cùng tất cả đều chỉ là hiểu lầm.

Càng nghĩ càng cảm thấy tức cười.

Nhưng bất luận là lần gặp mặt ban đầu khi gã mới đặt chân đến Thành Đô hay trên tiểu lâu đêm qua, gã đều có một cảm giác xưa nay chưa từng có.

Tình hải vô nhai, khổ hải vô biên.

Cho dù chuyện tình cảm nam nữ là một chuyện vui ở đời, nhưng những người chung tình với Sư Phi Huyền hoặc Thạch Thanh Tuyền đều không có kết quả gì tốt, Âu Dương Hy Di, Vương Thông đều là những ví dụ rất điển hình.

Từ Tử Lăng thâm hạ quyết tâm, sau này sẽ không còn tơ tưởng gì đến Sư Phi Huyền hay Thạch Thanh Tuyền nữa.

Nghĩ đến đây, gã chợt có cảm giác như được giải thoát, giống như vừa rút chân ra khỏi vũng bùn. Trở lại với vẻ tiêu sái ung dung vốn có, đầu óc Từ Tử Lăng bỗng chốc minh mẫn lạ thường.

Đêm qua sau khi tạm biệt Thạch Thanh Tuyền, gã trở về khách sạn thức cả đêm đọc đi đọc lại di quyển của Nhạc Sơn ít nhất ba lần, vừa rồi lại lấy ra xem lại một lượt nữa, với trí nhớ phi thường của mình, gã đã nhớ lâu lâu không sót một chữ.

Trong di quyển ngoài một phần ghi chép những nhân sự có ấn tượng sâu sắc với Nhạc Sơn lúc sinh tiền ra, thì chủ yếu là những suy tư về Bá Đạo Đại Pháp cùng những cân nhắc đắn đo đối với Hoán Nhật Đại Pháp còn chưa luyện thành, trong đó ngập tràn sự bất lực và đau thương khiến người đọc phải chua xót. Tuy chí tại thiên lý, nhưng lại không thể thực hiện, thật đau lòng biết bao!

Bốn mươi chín thức Bá Đạo chuyên đi đường rẽ, tàn độc tuyệt luân hoàn toàn không hợp khẩu vị Từ Tử Lăng, nhưng Hoán Nhật Đại Pháp thì lại làm gã động lòng thực sự.

Theo Nhạc Sơn viết trong di quyển, công pháp kỳ dị này là do lão dùng bí quyết Bá Đạo trao đổi với một vị khổ hạnh tăng đến từ Thiên Trúc, vốn có một cái tên Thiên Trúc vừa dài vừa trúc trắc, nhưng Nhạc Sơn đã đổi thành Hoán Nhật Đại Pháp.

Nếu như có thể luyện thành công pháp này, Nhạc Sơn sẽ thoát thai hoán cốt, tẩy tử dịch căn, biến thành một con người hoàn toàn mới, chẳng những thương thể mất hết mà công lực cũng sẽ hoàn toàn khôi phục trong thời gian ngắn.

Đáng tiếc là cho đến lúc chết, Nhạc Sơn cũng không có thành tựu mà phải ngậm hờn về nơi chín suối.

Thông qua di quyển, Từ Tử Lăng cũng đã lần đầu tiên tiếp xúc với mẫu thân của Thạch Thanh Tuyền, Bích Tố Tâm, cứ cách một thời gian là bà lại đến thăm Nhạc Sơn một lần, nhiều

lúc còn giúp y nghiên cứu Hoán Nhật Đại Pháp, những kiến giải của bà đều được Nhạc Sơn ghi chép lại rất cẩn thận.

Tóm lại, Hoán Nhật Đại Pháp có thể phân thành “lục hợp thành tựu tu hành”, tuân tự thông qua tu luyện “khí, mạch, luân” mà phát huy tiềm lực của sinh mệnh, hợp nhất với thiên địa, đoạt quyền tạo hóa, thần bí khôn lường.

Trong đó điều hấp dẫn Nhạc Sơn nhất chính là hai câu khẩu quyết “phá để lập lại, bại để hậu thành”, đáng tiếc là dù y đã phá đã bại, song thủy chung vẫn không chút sờ đắc. Bí ẩn này, ngay cả Bích Tố Tâm trí tuệ hơn người cũng nghĩ mãi mà không thể nào lý giải nổi.

Còn Từ Tử Lăng thì chỉ lướt qua một lần đã nắm được điểm quan yếu của khẩu quyết, bởi ngoại trừ gã, Khấu Trọng và Bạt Phong Hàn ra, trên đời này e rằng chưa từng ai nếm trải kinh nghiệm kỳ diệu trong quá trình hấp thu công lực từ Hòa Thị Bích.

Gã vẫn còn phải tìm tòi sâu hơn nữa.

Nghĩ tới đây, Từ Tử Lăng sực nhớ ra điều gì đó, lặng lẽ đứng dậy rời khỏi nơi cất giấu Bá Đạo và di quyển.

oOo

Dưới mục quang sắc bén của Khấu Trọng, cả gương mặt đầy vẻ thù hận của Quạt Ca trên đài quan sát cũng không lọt khỏi ánh mắt gã. Bên cạnh Quạt Ca là những võ sĩ Cao Lệ mặc áo rộng thùng thình như cánh bướm, đầu đội mũ cao, trong đó còn có cả một nữ nhân.

Bốc Thiên Chí lại chú ý đến hai cổ máy bắn đá đầy uy hiếp đặt ở đầu thuyền đối phương.

Điều may mắn duy nhất là thời tiết bắt đầu chuyển xấu, mặt biển vốn bình tĩnh vô ba chợt cuộn cuộn lên những đợt sóng trắng toát, những con sóng cao vút dồn dập từ bốn phương tám hướng ập về, người điều khiển thuyền của song phương đều có cảm giác thúc thủ vô sách, chỉ có thể cố hết sức cho thuyền xuôi gió, chứ không còn tự quyết định được hướng đi nữa.

Lục địa phía tây ẩn ẩn hiện hiện trong làn sương dày đặc, những con sóng ập lên trắng xóa, gió biển thổi những hơi ẩm ướt lạnh cắt thịt cắt da, hiểm nguy rình rập khắp mọi nơi.

“Rầm!”.

Cỗ máy bắn đá đặt bên tả mũi thuyền đối phương bắn ra một tảng đá lớn nặng cả trăm cân, tảng đá vượt qua khoảng cách giữa hai thuyền, rồi rơi thẳng xuống.

May mà vừa đúng lúc máy bắn đá phát xạ, lại có một con sóng lớn làm thân thuyền nghiêng ngả, khiến tảng đá có sức phá hoại khủng khiếp kia lập tức mất đi chuẩn xác, rơi xuống cách mạn thuyền bên phải tầm ba trượng. Đám thuộc hạ đi theo Khấu Trọng thấy vậy thì liền reo hò vang dội.

Bốc Thiên Chí và Khấu Trọng lại lo lắng nhìn nhau, biết thuyền của mình đã lọt vào phạm vi công kích của đối phương, chỉ cần một tảng đá rơi trúng, đảm bảo thuyền sẽ lập tức chìm ngay. Trong khu vực nguy hiểm này, đảm bảo sẽ không ai toàn mạng.

“Rầm!”.

Tảng đá lớn bay lên từ một chiếc máy bắn đá khác, chỉ còn gần trượng nữa là trúng đuôi thuyền buồm, lần này thì không còn tiếng hoan hô nào nữa.

Khổ nhất là thuyền không thể rẽ ngang rẽ ngoặt để né tránh, bởi cả hai thuyền đều phải dựa vào con gió thổi từ đuôi thuyền lên để giữ thăng bằng, thế nên đã dần biến thành thế rượt đuổi nhau trên một đường thẳng, vấn đề chỉ còn là cự thạch của đối phương sẽ kích trúng thân thuyền bọn Khấu Trọng lúc nào mà thôi.

Sắc trời từ từ hôn ám.

Khấu Trọng hét lên: “Có phóng yên vụ không?”.

Bốc Thiên Chí ngửa mặt hứng gió nói: “Yên vụ phóng ra sẽ lập tức tan mất, hơn nữa chúng ta lại ở cuối gió, bất luận là ném muội hay phóng khói đều chỉ chịu thiệt mà thôi”.

Trong lúc hai người nói chuyện, thuyền địch lại áp sát thêm mấy trượng, chỉ còn cách thuyền của Khấu Trọng chừng hơn hai mươi trượng.

Võ sĩ đứng trên sàn thuyền đối phương toàn bộ đều đang giương cung, đầu mũi tên tẩm dầu, chờ khi lại gần sẽ nhất tề phóng tiễn, nương gió bắn tới, hậu quả thật khó mà tưởng tượng. Tiễn thủ của đối phương chia làm hai người một tổ, chẳng phải nói cũng biết người không cầm cung tên phụ trách điểm hỏa cho đầu mũi tên quấn vải tẩm dầu, khiến người ta nhìn mà chỉ biết lo lắng.

Khấu Trọng hét lớn: “Hạ buồm!”.

Bốc Thiên Chí kiên quyết lắc đầu: “Thuyền sẽ lật ngay, phải nghĩ cách khác!”.

Khấu Trọng đột nhiên gầm: "Tiểu tử Quạt Ca! Có giỏi thì lại gần thêm nữa, Khấu Trọng ta sẽ cắt cái đầu rùa của ngươi xuống!".

Tiếng cười ha hả của Quạt Ca vang lên: "Tiểu tặc, ngươi đang nói gì vậy? Lẽ nào không nhận ra chúng ta đang càng lúc càng 'thân mật' với ngươi hay sao?".

Một giọng nam mang khẩu âm Cao Lệ từ từ cất lên: "Từ lâu đã nghe danh Khấu Trọng đao pháp cái thế, Kim Chính Tông của Cao Lệ xin được lĩnh giáo!".

Khấu Trọng và Bốc Thiên Chí cùng lúc biến sắc, cả hai đều không biết Kim Chính Tông này có thân phận địa vị gì trong giới võ lâm Cao Lệ, nhưng chỉ nghe y không cần gào lên như Quạt Ca, mà giọng nói vẫn trầm trầm vượt qua gió rít, vang lên bên tai hai người như đứng đối diện nói chuyện là võ công kẻ này đã đạt đến cảnh giới của bậc đại gia, tuyệt đối không phải hạng dễ đối phó.

Khấu Trọng cười ha hả nói: "Dám hỏi Kim huynh thiên sử dụng loại binh khí nào?".

Trung niên nam tử tuấn tú bất phàm, ôn nhu nho nhã, thân hình thẳng như tùng bách đứng bên cạnh Quạt Ca mỉm cười đáp: "Binh khí gì mà chẳng giống nhau, nếu muốn dùng đao cũng không trở ngại gì".

Khấu Trọng chỉ biết ngẩng mặt cười khờ: "Thì ra gặp phải cao thủ thật. Ta vốn định xông lên thuyền địch làm rối loạn một trận, xem ra kẻ này đã không thể thành công, đành dùng kế khác vậy".

Bốc Thiên Chí ngạc nhiên nói: "Còn kế gì nữa?".

Khấu Trọng mỉm cười: "Chính là Đinh Lôi mà Lỗ Diệu Tử đã truyền lại".

oOo

Dưới ánh tà dương, Từ Tử Lăng trở lại La Hán Đường trong Đại Thạch Tự.

Trong đường vẫn còn giữ nguyên hiện trạng đổ nát của tối hôm qua, chỉ còn chừng hơn ba trăm bức tượng còn nguyên vẹn, nhưng đối với Từ Tử Lăng, như vậy đã là quá đủ.

Sau khi xem xong di quyển của Nhạc Sơn, gã lại càng có cái nhìn sâu với đối với những bức tường này, đồng thời cũng bắt đầu hiểu ra ý nghĩa của chữ "ấn" trong Bát Tử ấn pháp.

Nhạc Sơn từng dẫn ra lời giải thích của Bích Tố Tâm về thủ ấn của Phật gia.

Bích Tố Tâm chỉ ra rằng thủ ấn “ngoại tắc thông vũ trụ, nội tắc quan lục phủ ngũ tạng, kỳ kinh bát mạch”.

Chỉ có hai câu ngắn ngủi, nhưng đã mở rộng vô hạn nhận thức của Từ Tử Lăng với thủ ấn.

Trước đây khi gã giao thủ đối địch, chân khí trong nội thể phát động tự nhiên, theo đó tay cũng kết ra các thức thủ ấn khác nhau, lúc đó chỉ biết là vậy chứ không hiểu tại sao. Đến khi đọc được những ghi chép của Nhạc Sơn, gã mới biết cái gì gọi là tam mật bí tu pháp “tu thân, tu khẩu, tu ý”. Thủ ấn chính là phần quan trọng nhất của “thân ấn”.

Thủ ấn từ ngón út đến ngón cái gồm có “địa, thủy, hỏa, không, phong”, hữu thủ là “tuệ” tả thủ là “định”, thông qua mười ngón tay nối liền nội giới ngoại giới gọi là kinh, tu luyện “khí, mạch, luân” trong nội thể gọi là vĩ, từ đó thực hiện “lục bộ thành tựu tu hành”, đây chính là tinh nghĩa của Hoán Nhật Đại Pháp. Nhật ở đây ám chỉ Đại Nhật Như Lai, Hoán Nhật chính là trao đổi với Hoán Nhật Như Lai, hàm ý chỉ hóa thân thành Phật.

Từ Tử Lăng đương nhiên không có ý đồ thành tiên thành phật gì cả, chỉ là gã rất hứng thú với bí pháp có nguồn gốc từ Thiên Trúc này, điều tuyệt diệu nhất chính là nó có thể hoàn toàn phù hợp với con đường võ đạo mà gã tự thân tu tập.

Nhạc Sơn quen dùng Bá Dao, học thủ ấn tự nhiên vô cùng khó khăn, huống hồ muốn thay đổi thói quen dẫn khí vận khí trong nội thể nào phải chuyện dễ dàng, nhưng ở mặt này thì Từ Tử Lăng lại hết sức thành thực, dễ dàng vượt qua mọi rào cản.

“Khí, mạch, luân” trong Hoán Nhật Đại Pháp là chỉ ngũ khí, tam mạch và thất luân theo hệ thống tu luyện nội công của Thiên Trúc, có một số điểm tương đồng với kỳ kinh bát mạch của võ lâm Trung thổ, song cũng có những điểm rất khác biệt.

Ngũ khí là Mệnh Căn, Thượng Hành, Bình, Biến Hành và Hạ Hành, ý chỉ con đường nội khí ngoại khí đi qua tam mạch thất luân.

Tam mạch là Trung, Tả, Hữu tam mạch, Trung mạch từ Hải Để chạy lên đỉnh đầu, lấy cột sống để tiếp nối, cũng như Đốc mạch của Trung thổ vậy.

Tả, Hữu nhị mạch đều bắt đầu từ Tinh Hoàn, chạy song song với Trung mạch, quán thông thất luân.

Thất luân giống như các khiêu huyết của Trung thổ, từ trên xuống dưới có Đỉnh luân, Mi Gian luân, Hầu luân, Tâm luân, Tề luân, Sinh Thực luân và Hải Đế luân, Hải Đế luân chính là Hội Âm huyết.

Những phương pháp tu hành này vô cùng phức tạp và huyền ảo, vậy mà Từ Tử Lăng chỉ lướt qua đã hiểu, giờ vấn đề chỉ còn là thực tế tu luyện mà thôi.

Tượng trong La Hán Đường đều làm theo đồ hình của Thiên Trúc cao tăng Cư Ma La, tự nhiên phải có quan hệ rất vi diệu với Hoán Nhật Đại Pháp.

Từ Tử Lăng chấp tay bước đến bên cạnh một bức tượng La hán, dụng tâm quan sát, tượng này tổng cộng có sáu tay, hai tay mở rộng sang hai bên tả hữu, hợp chuông ở đỉnh đầu, hai tay khác nắm lại thành quyền giao nhau trước ngực, còn lại một đôi tay thì đặt giữa lòng mày, ngón cái chạm vào Mi tâm, hai mắt nhắm lại như đang trầm tư suy tưởng.

Nếu là trước đây, có đến tám chín phần mười là gã sẽ chỉ coi đây là một kiểu tạo hình của tượng Phật, nhưng giờ thì gã đương nhiên phải biết đây chính là tam khí thông qua các thủ ấn khác nhau quán thông Mi Gian luân, Tâm luân và Đỉnh luân. Đặc biệt nhất chính là gã có thể điểm ra quan hệ của các thủ ấn và khiêu luân khác nhau.

Hơn ba trăm pho tượng La hán có hơn mười pho là đa thủ La hán, nên thành ra tổng cộng có tới hơn bốn trăm loại thủ ấn, không cái nào giống cái nào. Từ Tử Lăng giờ chẳng khác kẻ bần cùng hơn nửa đời người một mình bước vào một kho tàng khổng lồ, mặc sức muốn lấy gì thì lấy, cảm giác hưng phấn mừng rỡ ấy, quả thực không bút mực nào tả xiết.

Đột nhiên Hoán Nhật Đại Pháp biến thành một công phu nhập môn căn bản, biến thành chìa khóa để khai mở bí quyết huyền ảo của Phật môn, còn các bức tượng la hán này mới là bảo tàng chân chính.

Thạch Thanh Tuyền bực lộ tấm lòng, tình ý lúc có lúc không của Sư Phi Huyền, tất cả đều trở nên không còn quan trọng nữa.

Gã tự động chấp hai tay lại, chuông tâm để trống, tựa như đóa hoa sen nở rộ, kể đó hai tay cùng ngửa lên như đang hứng nước, sau đó lại đột nhiên biến thành hai tay úp vào nhau, mười ngón tay đan xen, biến hóa ra đủ các kiểu thủ ấn khác nhau.

Vạn niệm quy nhất.

Trong khoảnh khắc tâm linh hoàn toàn chìm ngập vào hư vô đó, bức tường ngăn cách nội thể và ngoại giới sụp đổ một cách triệt để, pháp luân trong người dần dần chuyển động,

Trường Sinh Quyết, Hòa Thị Bích và Hoán Nhật Đại Pháp mượn các thủ ấn khác nhau để dung hòa làm một, nhập ngã ngã nhập, nhân thiên hợp nhất.

oOo

Chiếc khoái đỉnh chở Khấu Trọng vượt những con sóng cuồng nộ, mỗi khi sắp lật nhào thì Khấu Trọng ở cuối thuyền đều lập tức vận công, làm đầu thuyền nghiêng cao vượt qua con sóng dữ, trở lại trạng thái cân bằng, tựa như một cánh chim đang lướt trên mặt sóng lao vun vút về phía địch nhân.

Nhân mã song phương thấy kỳ cảnh này đều phải trợn mắt há miệng ngạc nhiên.

Chuyện "lôi đỉnh" này thực ra Lỗ Diệu Tử có nằm mơ cũng chưa từng nghĩ tới, tất cả đều chỉ là phương pháp giải nguy do Khấu Trọng nghĩ ra trong lúc không còn biện pháp nào khác, lúc đầu chính gã cũng không có tự tin, chỉ dựa vào kinh nghiệm với sóng biển khi còn luyện võ với bãi biển với Từ Tử Lăng năm xưa, mà mạo hiểm dùng cách này phản kích.

Đến giờ phát giác ra thật sự có thể dùng thuyền nhỏ vượt sóng bốn hành, dũng khí của Khấu Trọng lập tức tăng lên gấp bội, chỉ cần vận kinh, chiếc thuyền lập tức thay đổi phương hướng, vượt lên trên đầu ngọn sóng, tà tà tiến thẳng về phía lầu thuyền của đối phương.

Bọn Quạt Ca giờ mới sực tỉnh, hiểu ra ý đồ của Khấu Trọng.

Nếu để chiếc khoái thuyền mang đầy chân khí của Khấu Trọng đụng trúng, lầu thuyền của bọn y không chìm mới là chuyện lạ.

Không biết ai đó hét lên một câu tiếng Cao Lặc mà Khấu Trọng không hiểu, những tiễn thủ bên phía mạn thuyền đối mặt với Khấu Trọng lập tức hét lên, đồng thời buông dây cung bắn ra đợt tên đã dương sẵn.

Khấu Trọng cười ha hả: "Các người quên đây là tên đã bọc vải tẩm dầu hả?".

Nói đoạn, gã chẳng buồn né tránh, chỉ dựa vào chân khí hộ thể bảo vệ châu thân, để mặc cho kinh tiễn bắn trúng, không chau mày lấy một cái.

Bọn Bốc Thiên Chí trên thuyền thấy vậy đều toát hết mồ hôi lạnh, đến khi thấy rõ hoàn toàn không tổn hại lấy một sợi tóc, tất cả mới reo hò vang dội.

Mắt thấy chỉ còn chừng hai trượng nữa là có thể đụng trúng mạn thuyền bên tả của đối phương, thì chợt nghe một tiếng gầm át hết cả tiếng gió, tiếng sóng của mặt biển đang cuồn cuộn.

Kim Chính Tông từ trên cao lao xuống như thiên thần giáng thế, tay cầm trường mâu tựa như muốn tấn công Khấu Trọng, nhưng thực chất lại ngấm vận lực vào chân phải hòng thay đổi phương hướng của khoái thuyền trước khi nó đụng trúng mạn thuyền.

Khấu Trọng cười lớn: “Chậm quá rồi!”.

Vừa nói, gã lập tức vận kinh xuống chân, khoái thuyền đột nhiên tăng tốc bắn vọt đi, còn gã thì bốc người lên cao, ứng tiếp Kim Chính Tông đang lặn không lướt tới.

- o O o -